

Số: /QĐ-UBND

Bình Long, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Khang Minh Quân kèm theo Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 31/12/2020.

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/06/2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 7/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã Bình Long về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Khang Minh Quân, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kết luận số 132/KL-TTr ngày 27/9/2023 của Thanh tra Bộ Xây dựng về việc thanh tra Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước trong công tác quản lý nhà nước ngành Xây dựng các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng; thực hiện theo quy hoạch được duyệt; hoạt động xây dựng; hoạt động kinh doanh bất động sản;

Căn cứ Tờ trình số 01/TTr-KMQ ngày 02/11/2023 của Công ty TNHH Khang Minh Quân về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Khang Minh Quân, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kết quả thẩm định số 59/KQTĐ-QLĐT ngày 6/11/2023 của Phòng Quản lý đô thị về việc sửa đổi bổ sung kết quả thẩm định đồ án và quy định quản

lý theo đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Khang Minh Quân, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long;

Xét Tờ trình số 294/TTr-QLĐT ngày 8/11/2023 của Phòng Quản lý đô thị về việc trình phê duyệt sửa đổi bổ sung Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Khang Minh Quân kèm theo Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 31/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Khang Minh Quân ban hành kèm theo Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 cụ thể như sau:

Sửa đổi toàn bộ khoản 4 Điều 1 như sau:

4. Quy hoạch sử dụng đất:

STT	Loại đất	Số lô	Ký hiệu cụm	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD tối đa (lần)
A	Đất ở	189		27.188,21	50,60			
I	Đất nhà ở liên kế 1	44	LK1	4.967,23	9,24	79,66	6	4,8
II	Đất nhà ở liên kế 2	43	LK2	4.936,63	9,19	78,92	6	4,7
III	Đất nhà ở liên kế 3	41	LK3	4.734,12	8,81	78,75	6	4,7
IV	Đất nhà ở liên kế 4	17	LK4	1.961,19	3,65	79,34	6	4,8
V	Đất nhà ở liên kế 5	9	LK5	913,64	1,70	80,00	6	4,8
VI	Đất nhà ở liên kế 6	24	LK6	2.912,84	5,42	79,00	6	4,7
VII	Đất nhà ở liên kế 7	9	LK7	1.018,49	1,90	79,00	6	4,7
VIII	Đất nhà ở xã hội 1	1	OXH-1	3.239,19	6,03	73,90	10	7,4
IX	Đất nhà ở xã hội 2	1	OXH-2	2.504,88	4,66	75,00	10	7,5
B	Đất cây xanh	1	CX	4.613,30	8,59	5,00	1	0,05
C	Đất giáo dục	1	GD	2.693,00	5,01	40,00	2	0,8
D	Đất bãi xe	1	B-XE	845,89	1,57	40,00	1	0,4
E	Đất hạ tầng kỹ thuật	1	HTKT	1.126,00	2,10	40,00	1	0,4
F	Đất giao thông		GT	17.268,90	32,14	-	-	-
G	Tổng toàn khu qh			53.735,30	100			

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định quản lý đồ án ban hành kèm theo Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 cụ thể như sau:

Sửa đổi toàn bộ Điều 4 như sau:

Điều 4. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu:

Các chỉ tiêu sử dụng đất: Theo bảng tính toán chi tiết dưới đây:

STT	Loại đất	Số lô	Ký hiệu cụm	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD tối đa (lần)
A	Đất ở	189		27.188,21	50,60			
I	Đất nhà ở liên kế 1	44	LK1	4.967,23	9,24	79,66	6	4,8
II	Đất nhà ở liên kế 2	43	LK2	4.936,63	9,19	78,92	6	4,7
III	Đất nhà ở liên kế 3	41	LK3	4.734,12	8,81	78,75	6	4,7
IV	Đất nhà ở liên kế 4	17	LK4	1.961,19	3,65	79,34	6	4,8
V	Đất nhà ở liên kế 5	9	LK5	913,64	1,70	80,00	6	4,8
VI	Đất nhà ở liên kế 6	24	LK6	2.912,84	5,42	79,00	6	4,7
VII	Đất nhà ở liên kế 7	9	LK7	1.018,49	1,90	79,00	6	4,7
VIII	Đất nhà ở xã hội 1	1	OXH-1	3.239,19	6,03	73,90	10	7,4
IX	Đất nhà ở xã hội 2	1	OXH-2	2.504,88	4,66	75,00	10	7,5
B	Đất cây xanh	1	CX	4.613,30	8,59	5,00	1	0,05
C	Đất giáo dục	1	GD	2.693,00	5,01	40,00	2	0,8
D	Đất bãi xe	1	B-XE	845,89	1,57	40,00	1	0,4
E	Đất hạ tầng kỹ thuật	1	HTKT	1.126,00	2,10	40,00	1	0,4
F	Đất giao thông		GT	17.268,90	32,14	-	-	-
G	Tổng quy hoạch			53.735,30	100			

(Kèm thuyết minh và bản vẽ sửa đổi bổ sung).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các nội dung khác không sửa đổi bổ sung thực hiện theo Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã Bình Long.

Điều 4. Công ty TNHH Khang Minh Quân là chủ đầu tư có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Phòng Quản lý đô thị và UBND xã Thanh Lương công bố công khai Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND - UBND thị xã; Trưởng phòng: Quản lý đô thị, Tài nguyên - Môi trường, Chủ tịch UBND xã Thanh Lương; Công ty TNHH Khang Minh Quân; đơn vị lập quy hoạch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 5;
- CT, PCT. UBND thị xã;
- LDVP, CV (SX);
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH